

Giá hiện tại: 27,150 VND

Giá kỳ vọng: 30,200 VND

Khuyến nghị: KHẢ QUAN (+ 11.2%)

| Mã cổ phiếu | HDB |
|-----------------------------------|-----------|
| Giá cao nhất 52 tuần (VND) | 28,300 |
| Giá thấp nhất 52 tuần (VND) | 16,300 |
| Vốn hóa (tỷ đồng) | 77,493 |
| KLGD trung bình 52 tuần (CP) | 7,448,360 |
| Số lượng cp đang lưu hành (Tr CP) | 2,912.6 |
| Beta | 1.15 |
| P/E | 6.56 |
| P/B | 1.63 |

Thông tin cơ bản về doanh nghiệp:

Được thành lập năm 1989, HDBank hiện thuộc Top các công ty có giá trị vốn hóa lớn nhất sàn HOSE và nằm trong danh mục VN30. Cùng với HD SAISON, HDBank hiện có tới 362 chi nhánh và phòng giao dịch, cùng với hơn 25.000 điểm giao dịch tài chính phủ sóng khắp 63 tỉnh thành trên cả nước. Ngoài ra, HDBank cũng có mối liên hệ rất chặt chẽ với tỷ phú Nguyễn Thị Phương Thảo - người hiện đang nắm giữ vị trí Chủ tịch HĐQT của cả Sovico (một trong những tập đoàn tư nhân lớn và uy tín nhất tại Việt Nam) và Vietjet Air - một trong 2 hãng hàng không lớn nhất tại Việt Nam.

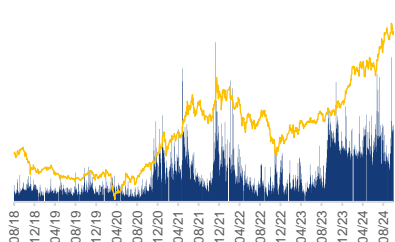
Trang 1

THU NHẬP TỪ LÃI LÀ ĐỘNG LỰC THúc ĐẨY TĂNG TRƯỞNG ĐỘT PHÁ

Luận điểm đầu tư

- Tăng trưởng tín dụng được dự báo ở mức cao (24-25%) trong năm nay nhờ (i) tín dụng 1H2024 tăng trưởng khá ấn tượng; (ii) nhiều khả năng HDB là một trong số ít ngân hàng được được cấp bổ sung hạn mức tín dụng trong đợt tháng 8 vừa qua, (iii) nền kinh tế bước vào giai đoạn đầu của sự phục hồi và tín dụng doanh nghiệp sẽ có sự phục hồi sớm hơn so với tín dụng tiêu dùng, (iv) thị trường bất động sản phục hồi mang tới nhiều lợi thế cho nhóm ngân hàng có tỷ trọng cho vay bất động sản cao như là HDB.
- NIM bình quân cả năm vẫn tăng mạnh so với cùng kỳ bất chấp xu hướng thu hẹp về cuối năm.
- Nhiều yếu tố thuận lợi giúp nợ xấu được cải thiện một cách bền vững: (i) sức khỏe nền kinh tế và doanh nghiệp đang trong đà hồi phục, (ii) thị trường bất động sản phục hồi giúp ngân hàng đẩy nhanh tiến độ xử lý tài sản đảm bảo, (iii) kết quả kinh doanh tích cực giúp thúc đẩy khả năng xử lý nợ xấu.
- Hệ sinh thái HDBank-Vietjet Air mang tới nhiều lợi thế và cơ hội tiếp cận khách hàng hơn cho HDBank.
- Cơ hội bứt phá tăng trưởng từ việc nhận chuyển giao bắt buộc ngân hàng yếu kém trong thời gian tới.

Diễn biến giá cổ phiếu HDB



Nguồn: HDB, NHSV Research tổng hợp

| Chỉ tiêu | 2021 | 2022 | 2023 | 2024E |
|---------------------------------|--------|--------|--------|--------|
| Thu nhập hoạt động (tỷ đồng) | 16,758 | 21,967 | 26,414 | 33,651 |
| Tăng trưởng (%YoY) | 22% | 31% | 20% | 27% |
| Thu nhập lãi thuần (tỷ đồng) | 13,891 | 18,012 | 22,184 | 31,067 |
| Tăng trưởng (%YoY) | 17% | 30% | 23% | 40% |
| Thu nhập ngoài lãi (tỷ đồng) | 2,867 | 3,956 | 4,230 | 2,584 |
| Tăng trưởng (%YoY) | 52% | 38% | 7% | -39% |
| Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng) | 6,453 | 8,209 | 10,336 | 13,714 |
| Tăng trưởng (%YoY) | 39% | 27% | 26% | 33% |
| Tăng trưởng tín dụng (%YTD) | 13.4% | 25.6% | 31.8% | 24.2% |
| Tăng trưởng tiền gửi (%YTD) | 13.8% | 9.1% | 63.4% | 12.9% |
| Biên thu nhập lãi thuần-NIM (%) | 4.3% | 5.0% | 4.8% | 5.4% |
| Tỷ lệ nợ xấu (%) | 1.7% | 1.7% | 1.8% | 2.0% |
| ROAA (%) | 1.7% | 2.0% | 2.0% | 2.1% |
| ROAE (%) | 21.8% | 22.2% | 23.6% | 25.0% |

Nguồn: HDB, NHSV Research

THÔNG TIN CHUNG

Giới thiệu về doanh nghiệp

- Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà Thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) được thành lập vào năm 1989. Trải qua hơn 30 năm hình thành và phát triển, HDBank hiện là một trong những định chế tài chính lớn nhất tại Việt Nam. HDBank có mối liên kết và hợp tác rất chặt chẽ với tập đoàn Sovico - một trong những tập đoàn tư nhân lớn và có uy tín hàng đầu tại Việt Nam. Cổ phiếu HDB được niêm yết và bắt đầu giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) kể từ ngày 05/01/2018 và hiện đang nằm trong danh sách VN30 và là một trong những doanh nghiệp có giá trị vốn hóa lớn nhất trên HOSE.

Ngành nghề kinh doanh

- Huy động, nhận tiền gửi và cho vay đối với các tổ chức và cá nhân.
- Đầu tư chứng khoán.
- Cung cấp dịch vụ thanh toán, ví điện tử.
- Thực hiện các giao dịch ngoại tệ.
- Cấp tín dụng dưới hình thức tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác.
- Dịch vụ quản lý tài sản.

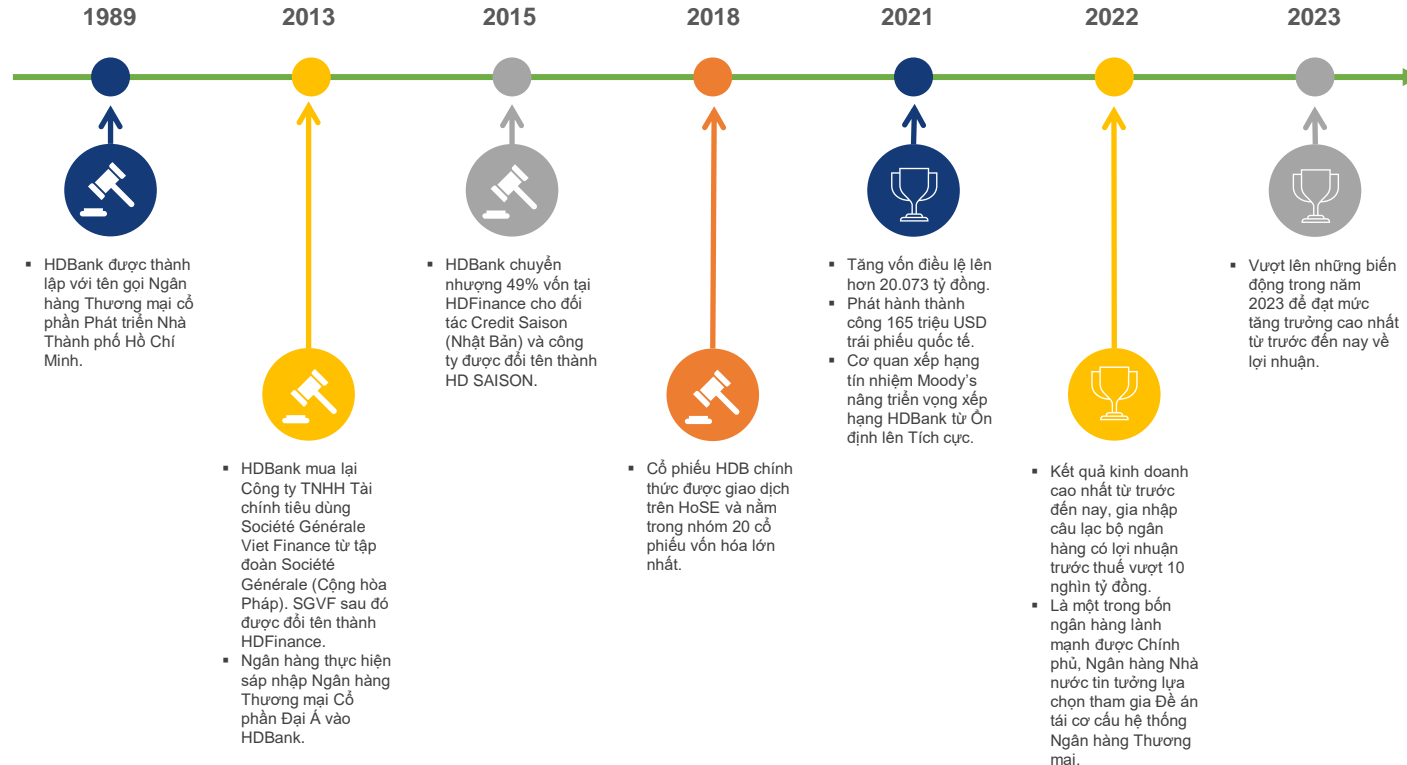
Địa bàn kinh doanh

- Đến 30/06/2024, Ngân hàng HDBank có tổng cộng 362 chi nhánh và PGD, gần 25.100 điểm giao dịch tài chính, với trên 17.800 nhân viên phục vụ cho hơn 17 triệu khách hàng. Mạng lưới hoạt động của HDBank được phân bổ rộng khắp, phủ kín 63/63 tỉnh thành phố trên cả nước, giúp ngân hàng nhanh chóng tiếp cận và cung cấp các sản phẩm dịch vụ ngân hàng, tài chính tiêu dùng cho đông đảo và đa dạng đối tượng khách hàng.

I. TỔNG QUAN

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG

Tăng trưởng là điểm nhấn nổi bật nhất trong 2 năm vừa qua

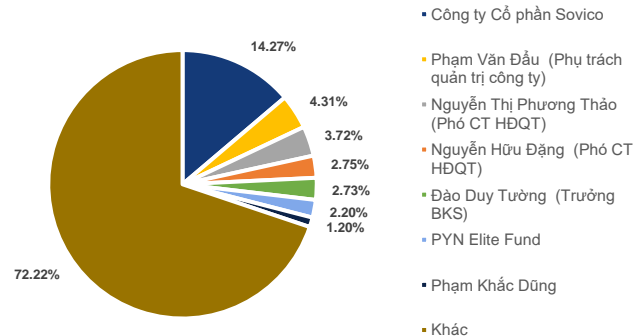


CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

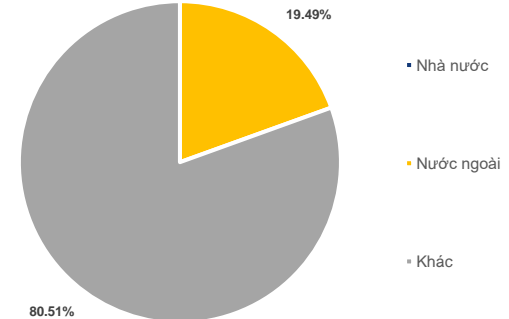
SOVICO và Tỷ phú Nguyễn Thị Phương Thảo là nhóm cổ đông quan trọng nhất trong cơ cấu sở hữu của HDBank

- Công ty cổ phần SOVICO là cổ đông lớn duy nhất (nắm giữ $\geq 5\%$ vốn điều lệ) tại HDB, với 14.27% vốn điều lệ của ngân hàng này. Đây cũng là công ty do Bà Nguyễn Thị Phương Thảo (Phó CT HĐQT HDBank) nắm vai trò là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc. Ngoài ra, cá nhân bà Nguyễn Thị Phương Thảo cũng đang trực tiếp nắm giữ 3.72% vốn điều lệ tại HDB. SOVICO là một doanh nghiệp lớn tại Việt Nam, hoạt động đa ngành nghề. Trong đó, 4 lĩnh vực hoạt động chính của SOVICO tại Việt Nam hiện nay là Bất động sản, Tài chính-Ngân hàng, Điện-Năng lượng và Hàng không.
- Các cổ đông nắm giữ lượng lớn cổ phiếu khác trong cơ cấu sở hữu của HDB chủ yếu là các cá nhân hiện đang nắm giữ nhiều cương vị quan trọng trong bộ máy hoạt động của ngân hàng như Ông Phạm Văn Đầu (Phụ trách quản trị công ty), Ông Nguyễn Hữu Đăng (Phó CT HĐQT), Ông Đào Duy Tường (Trưởng BKS) với tỷ lệ nắm giữ lần lượt là 4.31%, 2.75% và 2.73% vốn điều lệ của HDB.

Cơ cấu sở hữu của HDB theo nhóm cổ đông lớn (%)



Cơ cấu sở hữu của HDB theo phân nhóm nhà đầu tư (%)

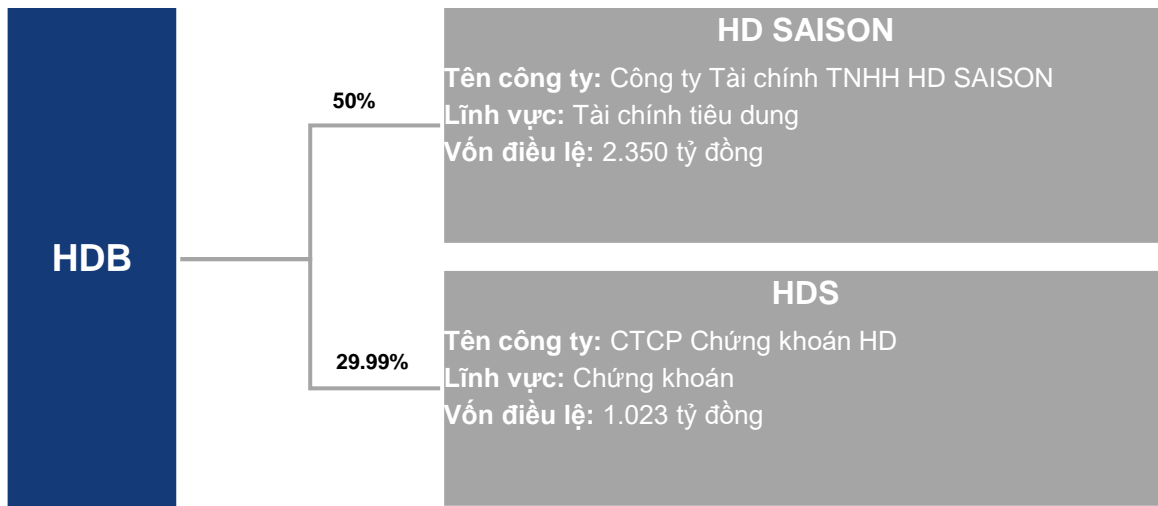


CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

HDB sở hữu một trong những công ty tài chính tiêu dùng TOP đầu tại Việt Nam

- Tại ngày 30/06/2024, HDB có 1 công ty con (Công ty Tài chính TNHH HD SAISON) và 1 công ty liên kết (CTCP Chứng khoán HD) với tỷ lệ sở hữu lần lượt là 50% và 29.99%. Trong đó, HD SAISON là một trong những công ty tài chính chính tiêu dùng lớn tại Việt Nam (thị phần cho vay tiêu dùng ~10%), dẫn đầu về thị phần cho vay trả góp xe máy và sở hữu mạng lưới điểm giới thiệu dịch vụ lớn nhất tại Việt Nam với hơn 24.000 điểm giới thiệu dịch vụ tại các cửa hàng xe máy, ô tô, điện máy, điện thoại, nội thất, công ty du lịch, trung tâm tiệc cưới phủ rộng khắp 63 tỉnh thành.

I. TỔNG QUAN



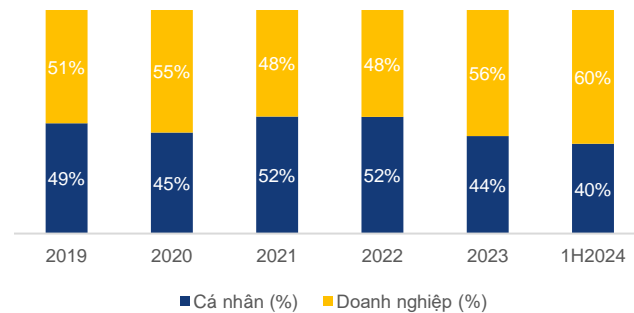
CƠ CẤU DỰ NỢ CHO VAY

Chuyển trọng tâm cho vay sang các lĩnh vực thế mạnh khác, ngoài bất động sản

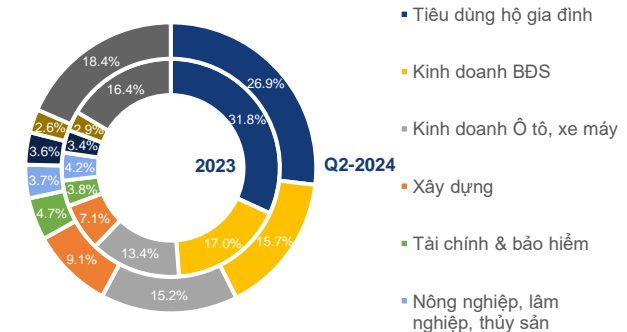
- Cho vay doanh nghiệp chiếm phần lớn trong cơ cấu tín dụng của HDB và vẫn đang không ngừng gia tăng trong vài năm trở lại đây, hiện cho vay doanh nghiệp đã chiếm tới 60% tổng dư nợ cho vay của ngân hàng, tăng mạnh so với hồi đầu năm (chỉ 56%).
- 4 lĩnh vực chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu tín dụng của HDB là (i) bất động sản; (ii) kinh doanh ô tô, xe máy; (iii) xây dựng và (iv) tài chính ngân hàng. Trong 6 tháng đầu năm 2024, tỷ trọng tín dụng cho vay bất động sản đã ghi nhận mức sụt giảm đáng kể, chỉ còn ở mức 15.7%, giảm 1.3% so với đầu năm. Trong khi đó, 3 nhóm lĩnh vực trọng tâm cho vay khác là (i) kinh doanh ô tô, xe máy; (ii) xây dựng và (iii) tài chính ngân hàng đều cho thấy sự tăng trưởng mạnh và mở rộng tỷ trọng đóng góp vào cơ cấu tín dụng của HDB.

I. TỔNG QUAN

Cơ cấu dư nợ cho vay theo phân loại khách hàng



Cơ cấu dư nợ cho vay theo lĩnh vực



Nguồn: HDB, NHSV Research

Nguồn: HDB, NHSV Research

Diễn biến tăng trưởng trái chiều từ 2 mảng thu nhập lãi thuần và thu nhập ngoài lãi

- **Thu nhập hoạt động** Q2-2024 tăng nhẹ so với quý trước (+7% QoQ) và tăng mạnh so với cùng kỳ (+29.3% YoY). Trong đó:
 - **Thu nhập lãi thuần** tăng rất mạnh (+55.8% YoY) nhờ tín dụng mở rộng nhanh khi HDB đạt mức tăng trưởng rất cao trong 1H2024 (+13% YTD), đưa quy mô tín dụng cuối Q2-2024 tăng rất mạnh (+36.2%) so với cùng kỳ năm trước. Mặt khác, NIM bình quân trong Q2-2024 cũng tăng lên mức 5.6%, cao vượt trội hoàn toàn so với cùng kỳ năm trước (chỉ 4.62%).
 - **Thu nhập ngoài lãi** tiếp tục thu hẹp so với quý trước (-3.1%) và suy giảm rất mạnh (-60.7%) so với cùng kỳ. Tác nhân chính đến từ sự suy giảm mạnh thu nhập của mảng kinh doanh bảo hiểm khi quy mô doanh thu tiếp tục suy giảm và phát sinh thêm các khoản chi phí khác từ việc không đạt được tỷ lệ kinh doanh bảo hiểm.
- **Chi phí hoạt động** trong Q2-2024 tăng khá so với quý trước (+23.4% QoQ) và cũng tăng rất mạnh so với cùng kỳ (+35.3% YoY) do tăng mạnh chi phí cho nhân sự. Điều này khiến CIR bật tăng mạnh lên 36.5% trong Q2-2024, tăng 163 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước.
- **Chi phí dự phòng** trong Q2-2024 duy trì ở mức cao nhưng đã có sự giảm nhẹ so với quý trước (-11.3% QoQ) và giảm khá so với mức trích lập cao kỷ lục cùng kỳ năm ngoái (-21.4% YoY).
- **Lợi nhuận sau thuế:** Tổng hợp các yếu tố trên giúp HDB ghi nhận thêm 3.252 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong Q2-2024, tăng nhẹ 1.2% QoQ và tăng rất mạnh so với cùng kỳ (+49.2% YoY).

| Kết quả kinh doanh | 1H2024 | | | YoY | | | Q2-2024 | | | YoY | | | Các chỉ tiêu chính | 1H2024 | | | YoY | | | Q2-2024 | | | YoY | | | QoQ |
|-----------------------------|--------|---------|---------|---------|---------|---------------------------------|---------|-----------|-------|-----------|----------|-----|--------------------|---------|-----|-----|--------|-----|---------|---------|-----|--|-----|--|--|-----|
| | 1H2024 | YoY | Q2-2024 | YoY | QoQ | 1H2024 | YoY | Q2-2024 | YoY | QoQ | 1H2024 | YoY | | Q2-2024 | YoY | QoQ | 1H2024 | YoY | Q2-2024 | YoY | QoQ | | | | | |
| Thu nhập hoạt động | 16,045 | 32.9% | 8,293 | 29.3% | 7.0% | Tăng trưởng tín dụng (%YTD) | 13.0% | +365 đcb | 13.0% | +365 đcb | +676 đcb | | | | | | | | | | | | | | | |
| Thu nhập lãi thuần (NII) | 14,880 | 51.9% | 7,720 | 55.8% | 7.8% | Tăng trưởng tiền gửi (%YTD) | 5.9% | -1978 đcb | 5.9% | -1978 đcb | +563 đcb | | | | | | | | | | | | | | | |
| Thu nhập ngoài lãi | 1,165 | -48.8% | 573 | -60.7% | -3.1% | NIM | 5.4% | +58 đcb | 5.5% | +97 đcb | +20 đcb | | | | | | | | | | | | | | | |
| TNT hoạt động dịch vụ (NFI) | 581 | -54.5% | 225 | -62.6% | -37.1% | YEA | 10.4% | -126 đcb | 10.2% | -147 đcb | -50 đcb | | | | | | | | | | | | | | | |
| TNT hoạt động FX | 485 | 408.1% | 310 | 114.0% | 77.5% | COF | 5.1% | -182 đcb | 4.8% | -259 đcb | -71 đcb | | | | | | | | | | | | | | | |
| TNT hoạt động chứng khoán | (64) | -109.9% | (50) | -108.5% | -277.0% | CASA | 8.8% | +253 đcb | 8.8% | +253 đcb | +127 đcb | | | | | | | | | | | | | | | |
| TNT hoạt động khác | 162 | -37.4% | 88 | -27.4% | 20.4% | Tỷ lệ nợ xấu | 2.1% | -5 đcb | 2.1% | -5 đcb | -14 đcb | | | | | | | | | | | | | | | |
| Chi phí hoạt động | 5,484 | 30.7% | 3,030 | 35.3% | 23.4% | Phí suất tín dụng (Credit cost) | 1.3% | -42 đcb | 1.2% | -78 đcb | -27 đcb | | | | | | | | | | | | | | | |
| Chi phí dự phòng | 2,396 | 0.3% | 1,126 | -21.4% | -11.3% | LLR | 58.8% | -254 đcb | 58.8% | -254 đcb | +220 đcb | | | | | | | | | | | | | | | |
| Lợi nhuận sau thuế | 6,465 | 47.8% | 3,252 | 49.2% | 1.2% | CIR | 34.2% | -59 đcb | 36.5% | +163 đcb | +487 đcb | | | | | | | | | | | | | | | |

Duy trì mức tăng trưởng cao vượt trội so với mặt bằng chung toàn ngành

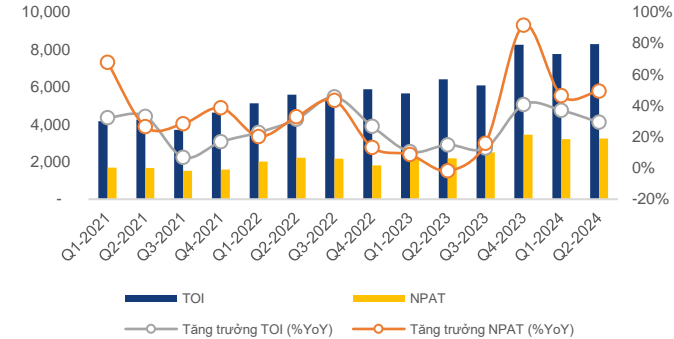
Tăng trưởng cao trong 3 quý liên tiếp

- Trong Q2-2024, HDB đã tiếp tục đạt được mức thu nhập hoạt động và lợi nhuận sau thuế ở mức cao so với lịch sử hoạt động của ngân hàng. So với cùng kỳ năm trước, các chỉ số này đã tăng trưởng mạnh mẽ, lần lượt đạt mức tăng +29.3% và +49.2%. Đáng chú ý, tốc độ tăng trưởng ấn tượng này đã được duy trì liên tục trong suốt 3 quý vừa qua, kể từ quý 4 năm 2023 đến nay.

...và luôn vượt trội hơn so với mặt bằng chung ngành Ngân hàng

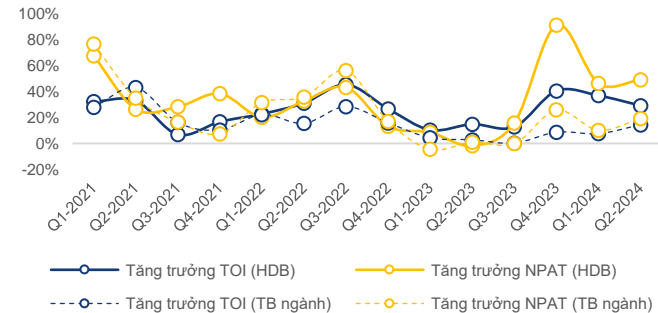
- Theo quan sát của chúng tôi, trong suốt hơn 3 năm trở lại đây, rất hiếm khi HDB ghi nhận mức tăng trưởng thấp hơn so với trung bình ngành.

Thu nhập hoạt động & Lợi nhuận hàng quý



Nguồn: HDB, NHSV Research

So sánh tốc độ tăng trưởng TOI và NPAT của HDB và TB ngành



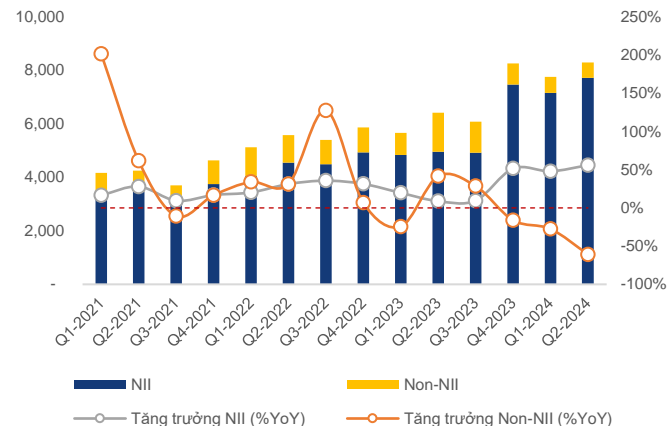
Nguồn: Các ngân hàng, NHSV Research

II. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Bức tranh tăng trưởng tương phản giữa thu nhập từ lãi và ngoài lãi

- Động lực tăng trưởng chính của HDB trong thời gian gần đây chủ yếu đến từ hoạt động tín dụng khi thu nhập từ lãi (NII) liên tục tăng trưởng dương và duy trì ở mức rất cao.
- Ngược lại, thu nhập ngoài lãi (Non-NII) lại có xu hướng giảm, với tốc độ tăng trưởng âm trong ba quý liên tiếp. Nguyên nhân chính là do hiệu quả của mảng dịch vụ kinh doanh bảo hiểm (bancassurance) giảm mạnh, doanh thu sụt giảm liên tục trong khi chi phí tăng cao do phát sinh nhiều khoản chi phí khác từ việc không đạt được tỷ lệ kinh doanh bảo hiểm mong muốn.

Tăng trưởng thu nhập lãi thuần & thu nhập ngoài lãi của HDB hàng quý



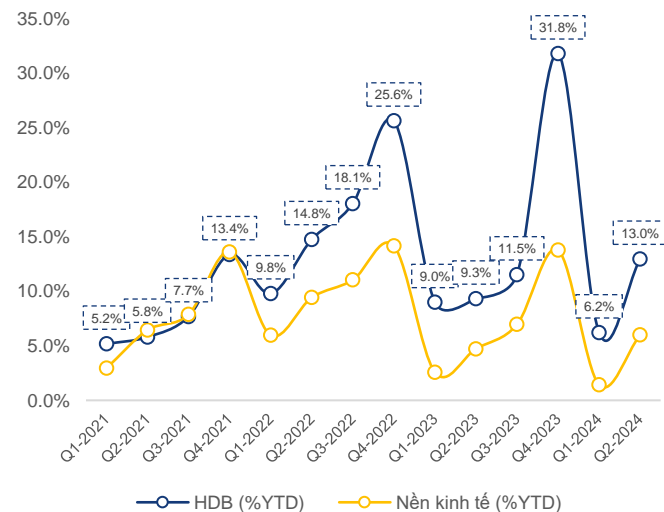
Nguồn: HDB, NHSV Research

II. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tăng trưởng tín dụng 1H2024 ở mức cao so với mức tăng trưởng chung toàn nền kinh tế

- Đến hết Q2-2024, tăng trưởng tín dụng của HDB ở mức +13.0% YTD, tăng 6.8% so với quý trước đó (Q1-2024: 6.2% YTD). Đây cũng là mức tăng trưởng tín dụng rất cao khi so với tốc độ tăng trưởng tín dụng chung toàn nền kinh tế (trung bình chỉ ở mức 6.0%).
- Trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng toàn ngành ngân hàng gặp nhiều khó khăn thì HDB nổi bật lên với mức tăng trưởng tín dụng cao và đồng đều trong cả 2 quý đầu năm 2024.

So sánh tăng trưởng tín dụng của HDB và toàn nền kinh tế



Nguồn: HDB, SBV, NHSV Research

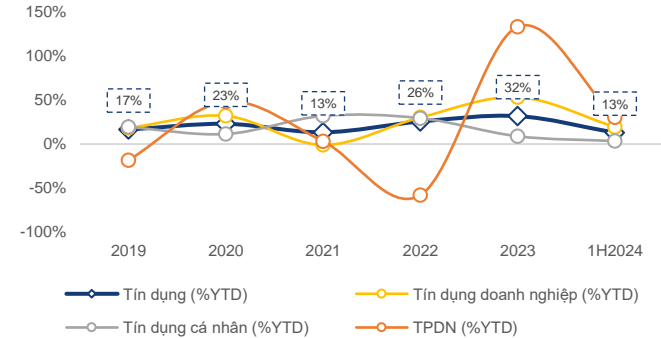
II. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tín dụng và trái phiếu doanh nghiệp là những động lực tăng trưởng chính của HDB trong thời gian gần đây

Tín dụng doanh nghiệp là động lực tăng trưởng chính của HDB trong thời gian gần đây

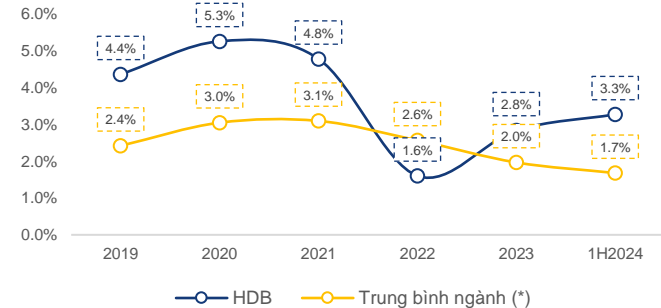
- Tín dụng doanh nghiệp là động lực tăng trưởng chính của HDB trong 1H2024 khi tăng tới 19.45% YTD, cao hơn đáng kể so với mức tăng chỉ 12.46% YTD của tín dụng cá nhân. Không chỉ vậy, trong năm 2023, tín dụng doanh nghiệp cũng đã tăng trưởng rất mạnh (+53.3% YTD) và là mức tăng mạnh nhất trong nhất trong vài năm gần đây.

Bóc tách tăng trưởng tín dụng hàng năm của HDB



Nguồn: HDB, NHSV Research

So sánh tỷ trọng nắm giữ TPDN của HDB và trung bình ngành



(*) Trung bình của TOP 18 ngân hàng

Nguồn: Các ngân hàng, NHSV Research

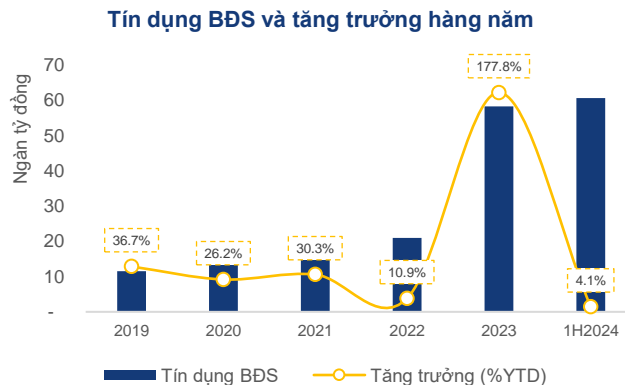
HDB đi ngược xu hướng chung toàn ngành khi liên tục gia tăng tỷ trọng nắm giữ TPDN.

- Trái ngược với xu hướng thu hẹp quy mô nắm giữ trái phiếu doanh nghiệp của phần lớn ngân hàng, HDB lại có động thái mở rộng quy mô TPDN liên tục trong thời gian gần đây.
- Tỷ trọng nắm giữ trái phiếu doanh nghiệp của HDB đã tăng mạnh từ mức đáy 1.6% cuối năm 2022 lên đến 3.3% vào cuối Q2-2024. Đây là mức nắm giữ khá cao so với bình quân ngành ngân hàng, chỉ ở mức 1.7%. Tuy nhiên, so với lịch sử hoạt động của HDB, tỷ trọng này vẫn chưa phải là quá cao.

II. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tăng trưởng tín dụng bất động sản chậm lại sau khi tăng đột biến vào năm ngoái

- Tín dụng cho vay trong lĩnh vực bất động sản của HDB có sự gia tăng rất đột biến trong năm 2023 khi đã tăng mạnh +177.8% YTD, đưa tổng quy mô tín dụng cho vay trong lĩnh vực bất động sản của ngân hàng lên mức cao kỷ lục (~58.000 tỷ đồng).
- Trong 1H2024, HDB tiếp tục duy trì quy mô tín dụng bất động sản ở mức cao (~60.000 tỷ đồng) nhưng tốc độ tăng đã được kìm lại, chỉ còn ở mức +4.1% YTD, mức tăng trưởng khá thấp so với trước đây.



Nguồn: HDB, NHSV Research

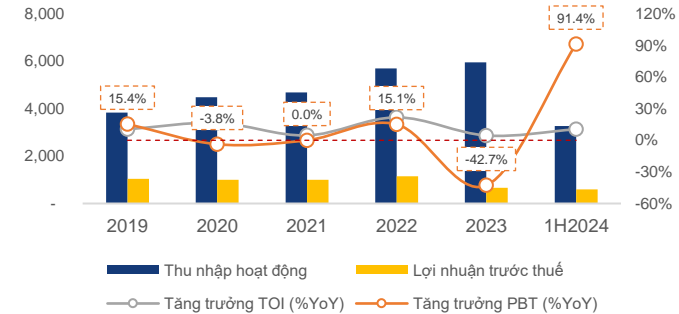
II. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

HD SAISON tăng trưởng trở lại với chất lượng tài sản đang được cải thiện

Kết quả kinh doanh của HD SAISON phục hồi mạnh trở lại sau khi tăng trưởng âm trong năm trước

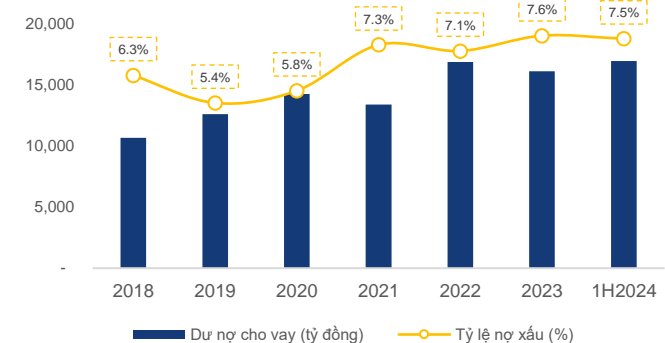
- Trong 6 tháng đầu năm 2024, HD SAISON ghi nhận 3.265 tỷ đồng thu nhập hoạt động và 601 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, lần lượt tăng trưởng +10.5% YoY và 91.4% YoY.

Thu nhập hoạt động và lợi nhuận trước thuế của HD SAISON



Nguồn: HDB, NHSV Research

Dư nợ cho vay và tỷ lệ nợ xấu của HD SAISON



Nguồn: HDB, NHSV Research

Tín dụng mở rộng với chất lượng cải thiện

- Dư nợ cho vay của HD SAISON cũng đã được mở rộng thêm 5.3% so với đầu năm, trong khi tỷ lệ nợ xấu được thu hẹp nhẹ về 7.5% so với mức 7.6% cuối năm trước.



**II. CẬP NHẬT
TÌNH HÌNH TÀI
CHÍNH**

NIM cải thiện so với quý trước và luôn ở mức cao so với mặt bằng chung toàn ngành

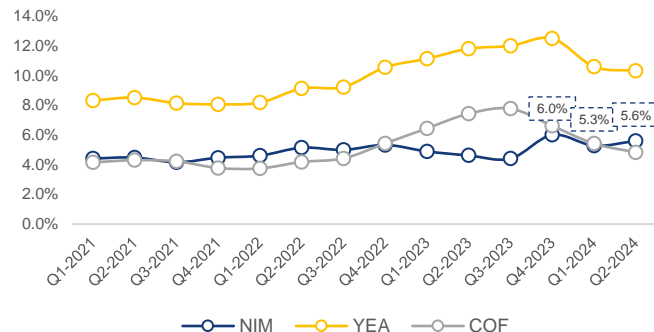
NIM bình quân quý có sự cải thiện mạnh so với quý trước và tiếp tục duy trì ở mức cao trong lịch sử

- Mặc dù cả YEA và COF đều ghi nhận sự sụt giảm so với quý trước nhưng COF có mức điều chỉnh giảm mạnh hơn so với YEA, qua đó thúc đẩy sự gia tăng về NIM.
- Chúng tôi quan sát thấy COF của HDB hiện vẫn đang ở mức cao so với mặt bằng chung cả ngành và do đó, HDB vẫn còn nhiều dư địa để cải thiện COF ở mức tốt hơn trong thời gian tới (tăng CASA hoặc tìm kiếm nguồn huy động giá rẻ hơn).

Khoảng cách giữa về NIM giữa HDB và trung bình ngành liên tục mở rộng

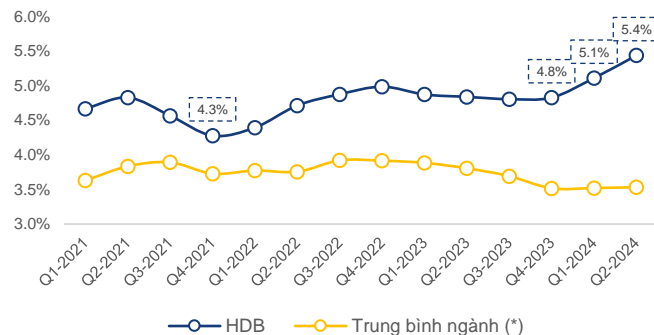
- HDB hiện là một trong những ngân hàng có NIM cho vay nằm trong nhóm tốt nhất ngành (chỉ sau VPB) và vẫn đang liên tục có sự cải thiện. Điều này khiến cho khoảng cách về NIM giữa HDB và trung bình ngành liên tục được nới rộng.

NIM, YEA, COF của HDB hàng quý



Nguồn: HDB, NHSV Research

So sánh NIM (TTM) của HDB và trung bình ngành



(*) Trung bình của TOP 18 ngân hàng

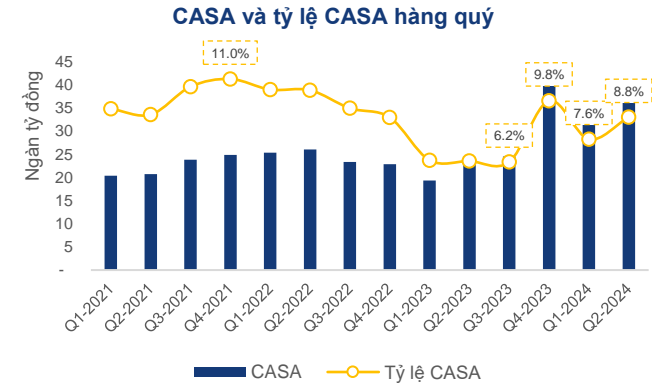
Nguồn: Các ngân hàng, NHSV Research

II. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CASA tăng trở lại và còn nhiều tiềm năng để cải thiện hơn trong thời gian tới

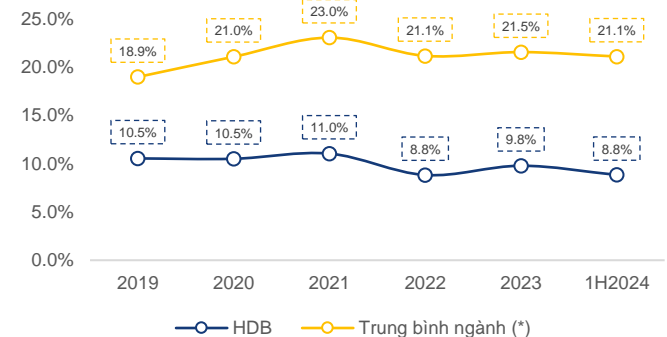
CASA tăng trở lại sau sự sụt giảm vào quý trước

- Tỷ lệ CASA của HDB có sự phục hồi đáng kể so với quý trước, lên 8.8% nhưng vẫn đang thấp hơn đáng kể so với cuối năm trước (9.8%).



Nguồn: HDB, NHSV Research

So sánh tỷ lệ CASA của HDB và trung bình ngành



(*) Trung bình của TOP 18 ngân hàng

Nguồn: Các ngân hàng, NHSV Research

II. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

...nhưng vẫn còn ở mức thấp và còn nhiều tiềm năng để mở rộng trong tương lai

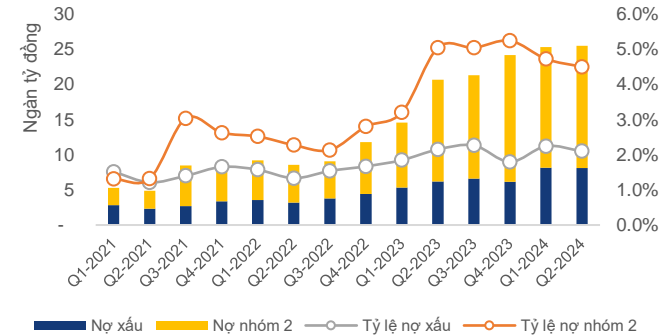
- So với mức bình quân toàn ngành, tỷ lệ CASA của HDB vẫn còn rất khiêm tốn. Do đó, ngân hàng sẽ cần chú trọng hơn tới việc phát triển CASA trong những năm tới. CASA thấp cũng đồng nghĩa với dư địa lớn để HDB có thể cải thiện trong tương lai nếu tận dụng tốt các ưu thế trong hệ sinh thái HDBank-Sovico-Vietjet Air để mở rộng tệp khách hàng và củng cố thương hiệu HDBank.

Chất lượng nợ đang dần có sự cải thiện

Nợ xấu và nợ nhóm 2 có sự cải thiện rõ rệt trong Q2-2024

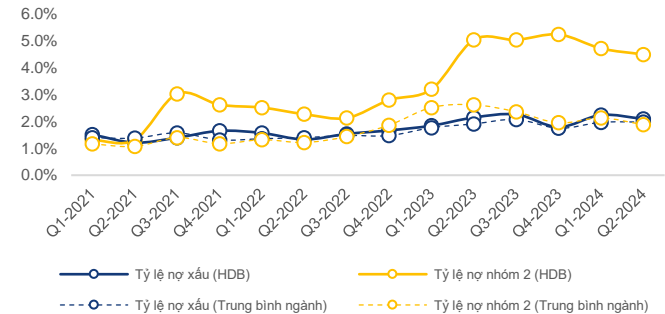
- Tỷ lệ nợ xấu của HDB điều chỉnh giảm về mức 2.10% so với 2.24% ở quý trước đó nhưng vẫn đang cao hơn đáng kể so với đầu năm (1.79%). Trong khi đó, tỷ lệ nợ nhóm 2 có sự điều chỉnh giảm quý thứ 2 liên tiếp, về mức 4.5% so với 4.72% quý trước và 5.24% hồi đầu năm. Như vậy, trong Q2-2024, cả nợ xấu và nợ nhóm 2 của HDB đều đã có sự cải thiện theo hướng tích cực.

Nợ xấu và nợ nhóm 2 của HDB hàng quý



Nguồn: HDB, NHSV Research

So sánh tỷ lệ nợ xấu và nợ nhóm 2 của HDB và trung bình ngành



Nguồn: Các ngân hàng, NHSV Research

...nhưng vẫn còn cao so với mặt bằng chung ngành ngân hàng

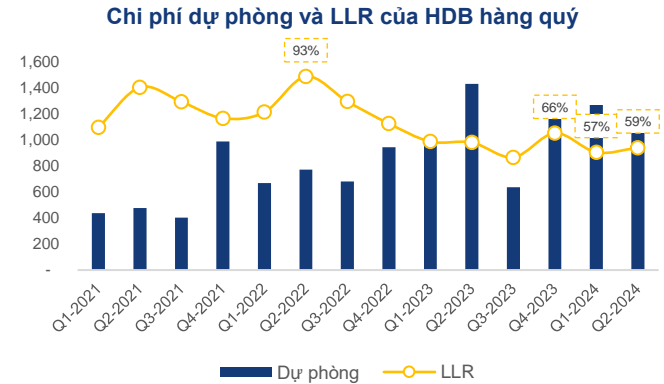
- Dù chất lượng nợ của HDB đã cải thiện đáng kể trong Q2-2024 nhưng vẫn đang kém hơn so với mức trung bình ngành. Theo ước tính của chúng tôi, tỷ lệ nợ xấu của HDB hiện đã về tiệm cận mức trung bình ngành (2.0%) nhưng tỷ lệ nợ nhóm 2 vẫn còn đang rất cao so với trung bình ngành (4.5% so với chỉ 1.9% bình quân ngành). Do đó, chúng tôi cho rằng HDB vẫn sẽ cần duy trì chính sách trích lập dự phòng cao để phòng ngừa rủi ro, cũng như đẩy mạnh các hoạt động xử lý nợ xấu trong thời gian tới.

II. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tăng cường trích lập dự phòng và đẩy nhanh tốc độ xử lý nợ xấu

Duy trì mức trích lập khá cao nhưng bộ đệm dự phòng vẫn còn khá mỏng

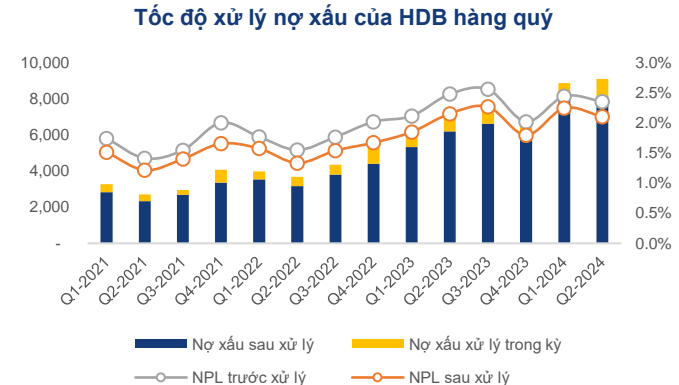
- Trong Q2-2024, HDB trích lập bổ sung 1.126 tỷ đồng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng, giảm 11.3% QoQ nhưng tăng 17.8% YoY. Mặc dù giảm so với quý trước nhưng đây vẫn là một mức trích lập dự phòng khá cao khi so với toàn bộ lịch sử hoạt động của ngân hàng.
- Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) cải thiện nhẹ so với quý trước, lên mức 58.8%, nhưng vẫn là khá thấp so với lịch sử của ngân hàng cũng như so với bộ đệm bình quân của toàn ngành hiện nay (trung bình ~93%).



Nguồn: HDB, NHSV Research

Tốc độ xử lý nợ xấu đang được đẩy nhanh

- Theo ước tính của chúng tôi, quy mô nợ xấu xử lý của HDB tính riêng trong Q2-2024 là sấp xỉ 1.000 tỷ đồng, cao nhất trong nhiều năm trở lại đây. Tốc độ xử lý nợ xấu được đẩy nhanh đã góp phần không nhỏ vào việc cải thiện tỷ lệ nợ xấu của ngân hàng trong thời gian vừa qua, bên cạnh những chuyển biến tích cực đến từ chất lượng tín dụng.



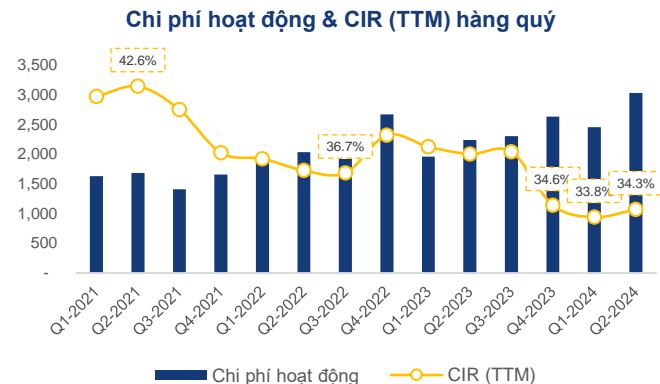
Nguồn: HDB, NHSV Research

II. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Hiệu quả sinh lời luôn nằm trong nhóm dẫn đầu

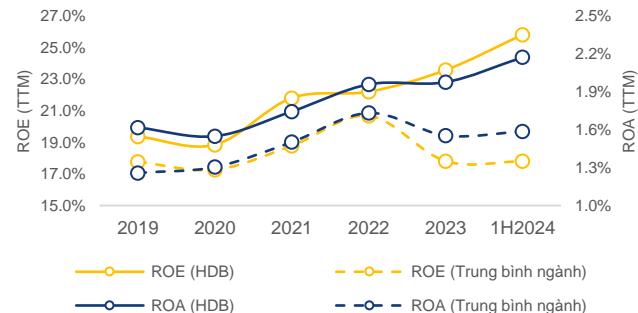
CIR tăng nhẹ nhưng vẫn đang ở vùng đáy thấp nhất nhiều năm

- Chi phí hoạt động Q2-2024 tăng lên mức cao nhất trong nhiều năm về quy mô khiến cho CIR (TTM) tăng nhẹ so với quý trước, lên 34.3%. Tuy nhiên, sự tăng trưởng mạnh mẽ về thu nhập hoạt động đã giúp cho CIR của ngân hàng vẫn đang được kiểm soát ở ngưỡng thấp so với lịch sử hoạt động của ngân hàng.



Nguồn: HDB, NHSV Research

So sánh hiệu quả sinh lời của HDB và trung bình ngành



Nguồn: Các ngân hàng, NHSV Research

II. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Hiệu quả sinh lời vượt trội so và không ngừng tăng lên

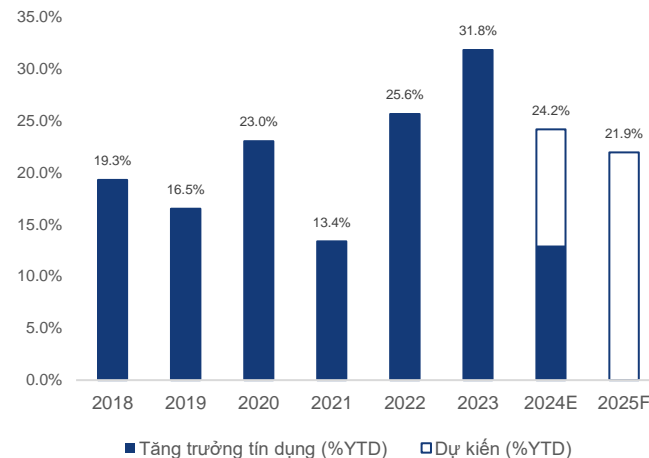
- Với việc duy trì được tốc độ tăng trưởng cao trong nhiều kỳ đã giúp HDB củng cố vững chắc vị thế là một trong những ngân hàng có hiệu suất sinh lời tốt hàng đầu trong ngành ngân hàng tại Việt Nam.
- Cả 2 chỉ tiêu ROE và ROA của HDB đều thể hiện sự vượt trội hoàn toàn so với hiệu suất sinh lời bình quân ngành. Thậm chí khoảng cách chênh lệch vẫn liên tục được mở rộng hơn trong vài năm trở lại đây.

Tăng trưởng tín dụng ở mức cao (24-25%) trong năm nay

Chúng tôi dự báo tăng trưởng tín dụng cả năm 2024 của HDB sẽ ở mức cao (24-25%) trong năm nay và tiếp tục duy trì ở mức khá cao (>20%) trong những năm tiếp theo dựa trên quan điểm:

- Với kết quả tăng trưởng tín dụng hết sức ấn tượng trong 1H2024 vừa qua, nhiều khả năng HDB là một trong số ít ngân hàng được bổ sung thêm hạn mức tín dụng trong đợt cấp bổ sung tháng 8 vừa qua theo thông báo của Ngân hàng Nhà nước.
- HDB nằm trong nhóm ngân hàng có tỷ trọng cho vay lĩnh vực bất động sản cao nhất ngành ngân hàng. Do đó, sự phục hồi của thị trường bất động sản như hiện nay sẽ giúp HDB có nhiều ưu thế để tiếp tục mở rộng quy mô tín dụng cho vay.
- Nền kinh tế đang trong giai đoạn phục hồi với tăng trưởng GDP đã dần trở lại mức cao như trước đại dịch sẽ tác động tích cực lên tăng trưởng tín dụng của ngành ngân hàng trong thời gian tới.
- Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay duy trì ở mức thấp giúp thúc đẩy nhu cầu vay vốn, trước mắt là để phục hồi, mở rộng sản xuất (tín dụng doanh nghiệp), sau đó là thúc đẩy chi tiêu hộ gia đình (tín dụng tiêu dùng). Những ngân hàng có tỷ trọng cho vay doanh nghiệp cao, khách hàng doanh nghiệp đặc thù trong hệ sinh thái như HDB sẽ là đối tượng được hưởng lợi sớm hơn khi nền kinh tế bắt đầu chu kỳ phục hồi và phát triển.

Dự báo tăng trưởng tín dụng của HDB 2024E-2025F



Nguồn: HDB, NHSV Research tổng hợp & dự phóng

III. LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

NIM bình quân cả năm vẫn tăng mạnh svck bất chấp xu hướng thu hẹp về cuối năm

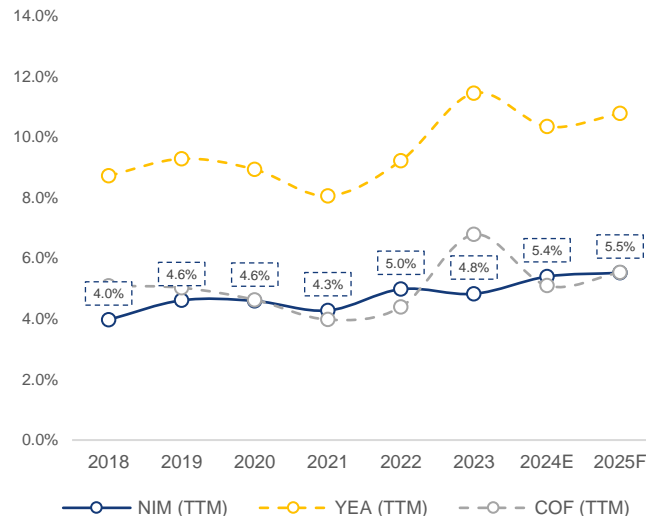
Chúng tôi dự báo NIM bình quân cả năm 2024 của HDB sẽ ở quanh mức 5.4%, cao nhất trong nhiều năm trở lại đây nhờ những kết quả tích cực ghi nhận trong 1H2024, bất chấp dự báo rằng NIM bình quân theo quý sẽ có thể điều chỉnh trở lại trong 2 quý cuối năm, trước khi phục hồi trở lại vào đầu năm 2025. Dự báo dựa trên một số lập luận sau đây:

➤ Về lợi tức của tài sản sinh lãi (YEA):

- Chúng tôi cho rằng YEA của ngành ngân hàng nói chung, HDB nói riêng sẽ đi ngang/giảm nhẹ trong những quý tới do chịu áp lực hạ lãi suất để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi phát triển kinh tế và phát triển nhà ở cho người thu nhập thấp theo chỉ đạo của Chính Phủ.
- Mặc dù vậy, HDB với ưu thế về tăng trưởng tín dụng đã đạt được ở mức cao sẽ có nhiều lợi thế để duy trì YEA nhờ lợi suất sinh lời cao hơn của sản phẩm cho vay và có nhiều lựa chọn hơn trong việc giải ngân mới để tối ưu hóa khả năng sinh lời.

- Về chi phí huy động vốn (COF): Chi phí huy động theo quý sẽ tăng trở lại trong nửa cuối năm 2024, sau đó đi ngang/giảm nhẹ trở lại trong năm 2025 do các ngân hàng thường có xu hướng tăng cường huy động vốn để đảm bảo tuân thủ các giới hạn về tỷ lệ cho vay/huy động (LDR) theo quy định trong giai đoạn cuối năm. Trong vài tháng trở lại đây, hàng loạt ngân hàng cũng đã dự dịch công bố bảng lãi suất huy động tiết kiệm cao hơn.

Dự báo NIM, YEA và COF của HDB 2024E-2025F



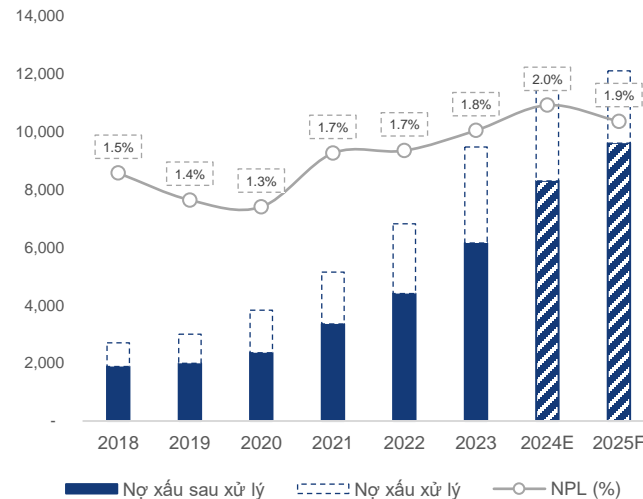
Nguồn: HDB, NHSV Research tổng hợp & dự phóng

Nhiều yếu tố thuận lợi giúp nợ xấu được cải thiện một cách bền vững

Chúng tôi dự báo tỷ lệ nợ xấu của HDB sẽ có sự cải thiện khá đáng kể trong thời gian tới dựa trên quan điểm:

- Nền kinh tế bước vào giai đoạn đầu của chu kỳ hồi phục giúp hoạt động kinh doanh và dòng tiền của doanh nghiệp dần ổn định trở lại. Ngoài ra, mặt bằng lãi suất đang ở mức thấp cũng giúp cho doanh nghiệp tiếp cận vốn vay dễ dàng hơn và khả năng chi trả lãi vay cũng được tăng lên.
- Thị trường bất động sản đang trong giai đoạn phục hồi khá ấn tượng, qua đó các ngân hàng đẩy nhanh tiến độ xử lý tài sản đảm bảo của các khoản nợ xấu.
- Các hoạt động xử lý nợ xấu của HDB đang được đẩy mạnh, thể hiện qua việc ngân hàng liên tục duy trì trích lập dự phòng ở mức cao trong thời gian gần đây, đi kèm với đó là quy mô nợ xấu xử lý liên tục gia tăng. Mặt khác, lợi nhuận của ngân hàng cũng đang liên tục lập đỉnh mới, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trích lập dự phòng, bổ sung bộ đệm cho các hoạt động xử lý nợ xấu trong tương lai.

Dự báo nợ xấu của HDB 2024E-2025F



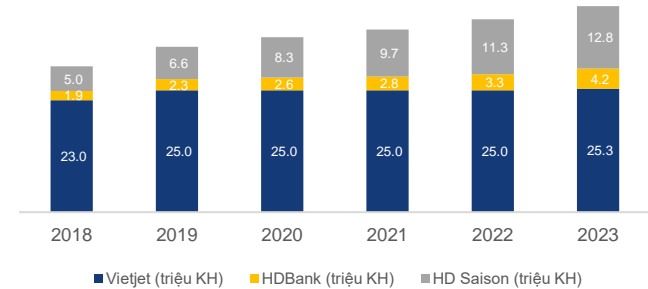
Nguồn: HDB, NHSV Research tổng hợp & dự phóng

III. LUẬN ĐIỂM ĐÀU TƯ

Tận dụng mạng lưới điểm giao dịch và khách hàng trong hệ sinh thái HDBank-Vietjet Air

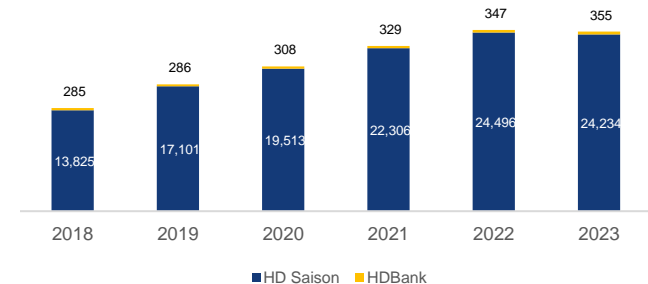
- Có thể thấy, mặc dù sở hữu tệp khách hàng hiện hữu khá lớn (~4.2 triệu khách hàng) nhưng con số này vẫn còn rất khiêm tốn khi so với số lượng khách hàng của các công ty trong hệ sinh thái như HD SAISON (với 12.8 triệu khách hàng) và Vietjet (25.3 triệu khách hàng). Ngoài ra, HD SAISON và Vietjet cũng sở hữu mạng lưới điểm giao dịch rất lớn, vượt trội hoàn toàn so với số lượng điểm giao dịch ngân hàng truyền thống của HDBank hiện nay (355 điểm giao dịch). Đây có thể nói là một trong những lợi thế rất lớn của HDBank khi nằm chung hệ sinh thái với Vietjet Air (một trong 2 hãng hàng không lớn nhất tại Việt Nam) và HD SAISON (một trong những công ty tài chính tiêu dung hàng đầu Việt Nam). Sự cộng hưởng và bán chéo các sản phẩm dịch vụ sẽ giúp HDBank có nhiều ưu thế trong cuộc đua tăng trưởng khách hàng và đạt được tốc độ ăng trưởng ấn tượng trong tương lai.

Số lượng khách hàng của các công ty trong hệ sinh thái HDBank - Vietjet



Nguồn: HDB, NHSV Research

Số lượng điểm giao dịch của HDBank và HD Saison



Nguồn: HDB, NHSV Research



Cơ hội từ việc nhận chuyển giao bắt buộc ngân hàng yếu kém trong thời gian tới

- HDBank được biết đến là 1 trong 4 ngân hàng (cùng với VCB, MBB và VPB) được chỉ định nhận chuyển giao bắt buộc đối với 4 ngân hàng yếu kém theo chương trình tái cơ cấu các tổ chức tín dụng của Ngân hàng nhà nước. Việc HDB được chỉ định là 1 trong 4 ngân hàng nhận chuyển giao bắt buộc đã phần nào cho thấy năng lực quản trị vượt trội của ngân hàng trong nhóm các ngân hàng thương mại cổ phần tại Việt Nam.
- Mặt khác, việc nhận chuyển giao bắt buộc cũng sẽ đem đến nhiều lợi ích cho các ngân hàng nhận chuyển giao cả trước mắt lẫn lâu dài như: (i) Được bổ sung thêm hạn mức tăng trưởng tín dụng hàng năm; (ii) Cơ hội để mở rộng quy mô hoạt động, mạng lưới và khách hàng; (iii) Tận dụng thế mạnh vốn, kinh nghiệm, năng lực quản trị và công nghệ để cải thiện hiệu quả hoạt động tại ngân hàng được chuyển giao.



III. LỰA CHỌN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Chúng tôi dự phóng thu nhập hoạt động/lợi nhuận sau thuế năm 2024E của HDB ước đạt **33,651 tỷ đồng (+27.4% YoY)/13.714 tỷ đồng (+32.7% YoY)** dựa trên kỳ vọng HDB sẽ được bổ sung thêm room tín dụng trong thời gian tới, giúp cho tăng trưởng tín dụng cả năm 2024 của ngân hàng ở mức rất cao (+24% YTD) bên cạnh việc NIM cũng đang có sự cải thiện mạnh so với cùng kỳ. Thu nhập ngoài lãi suy giảm do mảng kinh doanh bảo hiểm tiếp tục gặp khó và thiếu vắng khoảng lãi đột biến từ hoạt động đầu tư chứng khoán trong năm trước. Ngoài ra, chi phí dự phòng cũng sẽ duy trì ở mức cao để bổ sung thêm bộ đệm cho các hoạt động xử lý nợ trong tương lai.

| Chỉ tiêu | 2022 | 2023 | 2024E | 2025F | Ghi chú |
|----------------------------------|---------------|---------------|---------------|-----------------|---|
| Thu nhập hoạt động | 21,967 | 26,414 | 33,651 | 39,876 ❖ | Thu nhập lãi thuần: Chúng tôi dự báo thu nhập lãi thuần của HDB sẽ tăng trưởng mạnh trong năm nay (+40% YoY) dựa trên dự báo tăng trưởng tín dụng cả năm ở mức rất cao (+24% YTD) sau khi được NHNN bổ sung thêm hạn mức tăng trưởng tín dụng với động lực tăng trưởng chính đến từ mảng khách hàng doanh nghiệp. Mặt khác, NIM cũng sẽ có sự cải thiện khá mạnh so với cùng kỳ (5.4% so với 4.83% cùng kỳ). |
| %yoy | 31.1% | 20.2% | 27.4% | 18.5% | |
| Thu nhập lãi thuần | 18,012 | 22,184 | 31,067 | 36,871 | |
| %yoy | 29.7% | 23.2% | 40.0% | 18.7% | |
| Thu nhập ngoài lãi thuần | 3,956 | 4,230 | 2,584 | 3,005 | Thu nhập ngoài lãi: Chúng tôi dự báo thu nhập ngoài lãi của HDB vẫn sẽ giảm đáng kể so với cùng kỳ (-38.9% YoY) do mảng kinh doanh bảo hiểm (bancassurance) vẫn đang gặp khó với các khoản chi phí phát sinh từ việc không đạt tỷ lệ kinh doanh. Trong khi đó, hoạt động kinh doanh & đầu tư chứng khoán khó đạt được mức sinh lời cao như cùng kỳ năm trước. |
| %yoy | 37.9% | 6.9% | -38.9% | 16.3% | |
| Chi phí hoạt động | 8,631 | 9,129 | 11,509 | 13,558 | Chi phí hoạt động: Chúng tôi dự báo chi phí hoạt động của HDB sẽ tăng khá mạnh (+26.1% YoY), sắp xỉ mức tốc độ tăng của thu nhập hoạt động (+27.4% YoY) với giả định CIR cả năm vẫn sẽ giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước (34.2% so với 34.6% cùng kỳ). |
| %yoy | 35.2% | 5.8% | 26.1% | 17.8% | |
| Chi phí dự phòng | 3,068 | 4,268 | 5,000 | 6,145 | Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng: Chúng tôi dự báo chi phí dự phòng rủi ro tín dụng của HDB sẽ tiếp tục tăng 17.2% YoY trong năm nay với dự phóng chi phí dự phòng 2H2024 cao hơn so với 1H2024 để dồn nguồn lực cho các hoạt động xử lý nợ xấu trong bối cảnh nợ xấu vẫn đang ở vùng đỉnh và bộ đệm dự phòng vẫn còn đang ở mức thấp. |
| %yoy | 33.1% | 39.1% | 17.2% | 22.9% | |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | 10,268 | 13,017 | 17,142 | 20,174 ❖ | |
| Lợi nhuận sau thuế | 8,209 | 10,336 | 13,714 | 16,139 | |
| %yoy | 27.2% | 25.9% | 32.7% | 17.7% | |

IV. DỰ PHÓNG KẾT QUẢ KINH DOANH

Giá mục tiêu của HDB là 30,200 đồng/cp, upside +11.2% từ mức 27,150 đồng/cp

Chúng tôi đưa ra khuyến nghị **KHẢ QUAN** đối với cổ phiếu HDB trước những kết quả ấn tượng đã đạt được và triển vọng tăng trưởng tươi sáng trong tương lai. Tuy vậy, sau giai đoạn tăng giá liên tục vừa qua, chúng tôi đánh giá dư địa để cổ phiếu HDB có thể tăng tiếp là không nhiều. Giá mục tiêu của chúng tôi đối với cổ phiếu HDB đến cuối năm 2024 tới là 30.200 VNĐ/cổ phiếu (+11.2% so với mức giá đóng cửa ngày 15/10/2024 là 27,150 VNĐ/cổ phiếu) dựa theo phương pháp P/B và thu nhập thặng dư với tỷ trọng đóng góp là 50%/50%.

Định giá theo phương pháp P/B



Phương pháp so sánh P/B

| | |
|----------------------|-----------------------------|
| Lợi nhuận ròng 2024E | 13,362 tỷ đồng |
| SLCP đang lưu hành | 2,913 triệu cổ phiếu |
| BVPS 2024E | 29,993 đồng |
| P/B mục tiêu | 1.39 lần |
| Giá mục tiêu | 27,837 đồng/cổ phiếu |

Định giá theo phương pháp thu nhập thặng dư

Chi phí sử dụng vốn

| | |
|----------------------|--------|
| Hệ số Beta | 1.50 |
| Lãi suất phi rủi ro | 2.80% |
| Phần bù rủi ro | 9.00% |
| Chi phí sử dụng VCSH | 16.30% |

Phương pháp thu nhập thặng dư

| | |
|--|-----------------------------|
| PV của thu nhập thặng dư (2024E-2028F) | 25,052 tỷ đồng |
| PV của giá trị tiếp tục (từ 2029 trở đi) | 16,855 tỷ đồng |
| Giá trị sổ sách của vốn chủ sở hữu | 52,826 tỷ đồng |
| Giá trị hiện tại của vốn chủ sở hữu | 94,733 tỷ đồng |
| SLCP đang lưu hành | 2,913 triệu cổ phiếu |
| Giá mục tiêu | 32,526 đồng/cổ phiếu |

Tổng hợp định giá

| Phương pháp định giá | Tỷ trọng | Giá hợp lý | Đóng góp |
|----------------------|----------|------------|-----------------------------|
| Thu nhập thặng dư | 50% | 32,526 | 16,263 đồng/cổ phiếu |
| P/B | 50% | 27,837 | 13,919 đồng/cổ phiếu |
| Giá mục tiêu | | | 30,200 đồng/cổ phiếu |

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

| | 2023 | 2024E | 2025F |
|---|---------------|---------------|---------------|
| Thu nhập hoạt động | 26,414 | 33,651 | 39,876 |
| Thu nhập lãi thuần | 22,184 | 31,067 | 36,871 |
| Thu nhập ngoài lãi thuần | 4,230 | 2,584 | 3,005 |
| TNT hoạt động dịch vụ (NFI) | 2,188 | 1,313 | 1,575 |
| TNT hoạt động FX | 565 | 734 | 881 |
| TNT hoạt động chứng khoán | 1,209 | 242 | 254 |
| TNT hoạt động khác | 268 | 295 | 295 |
| Chi phí hoạt động | 9,129 | 11,509 | 13,558 |
| Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng | 4,268 | 5,000 | 6,145 |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | 13,017 | 17,142 | 20,174 |
| Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp | 2,681 | 3,428 | 4,035 |
| Lợi nhuận sau thuế | 10,336 | 13,714 | 16,139 |
| Lợi ích của cổ đông thiểu số | 265 | 352 | 414 |
| Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng mẹ | 10,071 | 13,362 | 15,725 |

CHỈ SỐ CHÍNH

| | 2023 | 2024E | 2025F |
|----------------------|-------|-------|-------|
| Tăng trưởng tín dụng | 31.8% | 24.2% | 21.9% |
| NIM | 4.8% | 5.4% | 5.5% |
| YEA | 11.5% | 10.4% | 10.8% |
| COF | 6.8% | 5.1% | 5.5% |
| Tỷ lệ CASA | 9.8% | 8.8% | 9.0% |
| Nợ xấu | 1.8% | 2.0% | 1.9% |
| LLR | 65.8% | 66.9% | 95.7% |
| CIR | 34.6% | 34.2% | 34.0% |
| ROA | 2.0% | 2.1% | 2.2% |
| ROE | 23.6% | 25.0% | 23.0% |

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

| | 2023 | 2024E | 2025F |
|--|----------------|----------------|----------------|
| Tổng tài sản | 602,315 | 669,808 | 791,321 |
| Tài sản sinh lãi | 544,074 | 606,838 | 728,569 |
| Cho vay khách hàng | 343,404 | 425,821 | 519,502 |
| Cho vay TCTD khác | 8,395 | 8,395 | 8,815 |
| Tiền gửi tại Ngân hàng nhà nước | 41,482 | 23,360 | 28,032 |
| Tiền gửi tại các TCTD khác | 88,120 | 80,321 | 96,385 |
| Chứng khoán | 62,673 | 68,941 | 75,835 |
| Dự phòng rủi ro tín dụng | (4,054) | (5,554) | (9,199) |
| Tiền mặt, vàng bạc, đá quý | 2,810 | 3,091 | 3,246 |
| Tài sản khác | 59,485 | 65,434 | 68,705 |
| Tổng nguồn vốn | 602,315 | 669,808 | 791,321 |
| Nợ phải trả | 555,915 | 609,404 | 714,777 |
| Tiền gửi của khách hàng | 370,778 | 412,127 | 483,389 |
| Tiền gửi của các TCTD khác | 62,598 | 77,257 | 90,616 |
| Vay nợ | 49,516 | 46,592 | 54,648 |
| Phát hành giấy tờ có giá | 50,938 | 47,540 | 55,761 |
| Các khoản phải trả khác không chịu lãi | 22,085 | 25,887 | 30,363 |
| Vốn chủ sở hữu | 46,400 | 60,405 | 76,544 |
| Vốn điều lệ | 29,076 | 29,126 | 29,126 |
| Thặng dư vốn cổ phần | 536 | 536 | 536 |
| Quý của tổ chức tín dụng | 4,708 | 6,395 | 8,446 |
| Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế | 10,562 | 22,588 | 36,676 |
| Lợi ích của cổ đông thiểu số | 1,931 | 2,172 | 2,172 |
| Nguồn và quỹ khác | (413) | (413) | (413) |

VI. PHỤ LỤC



Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.